

Số: TVHN-178/DBQG

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

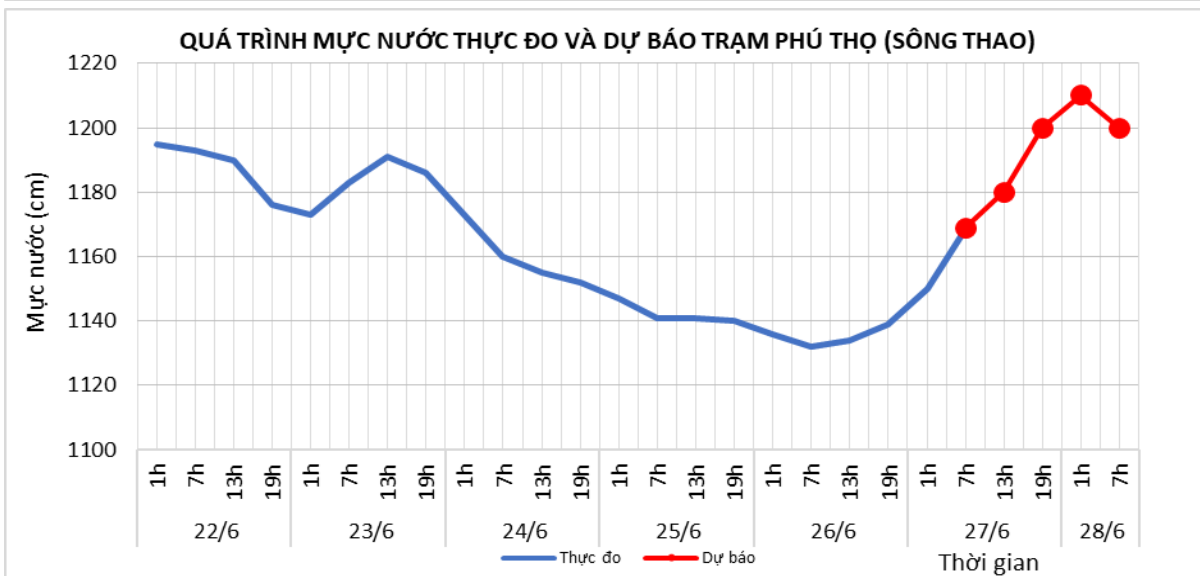
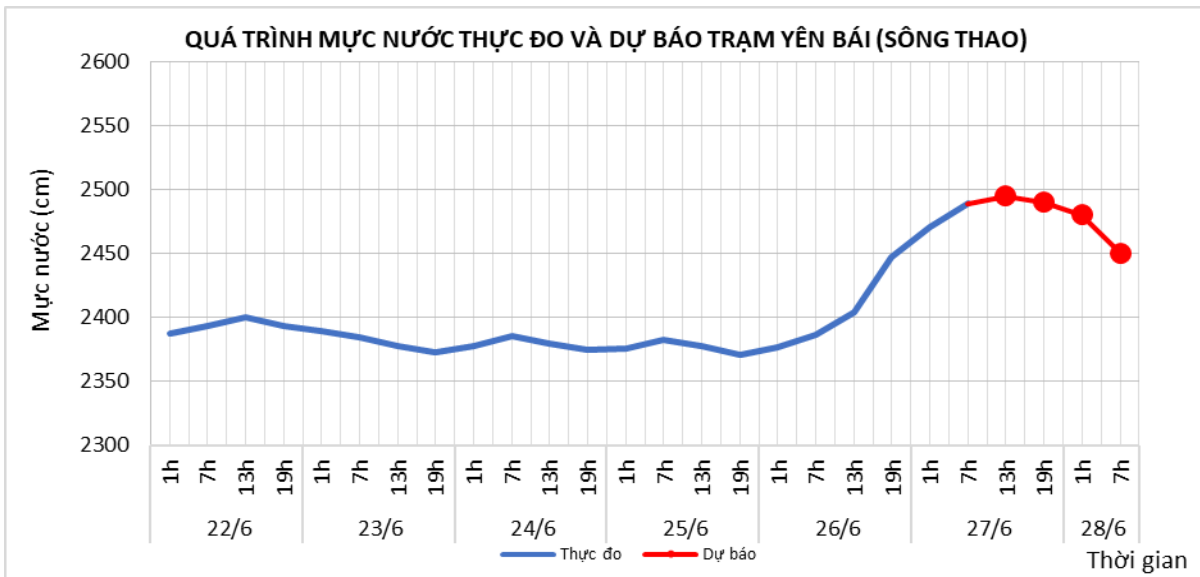
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái biến đổi chậm sau xuống, tại trạm Phú Thọ tiếp tục lên.



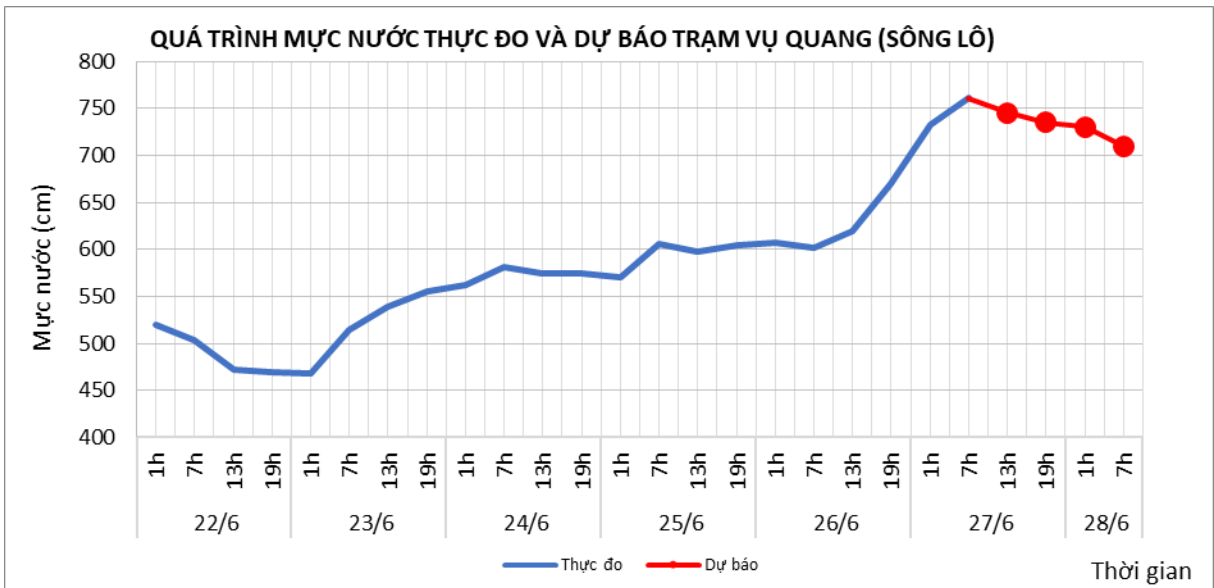
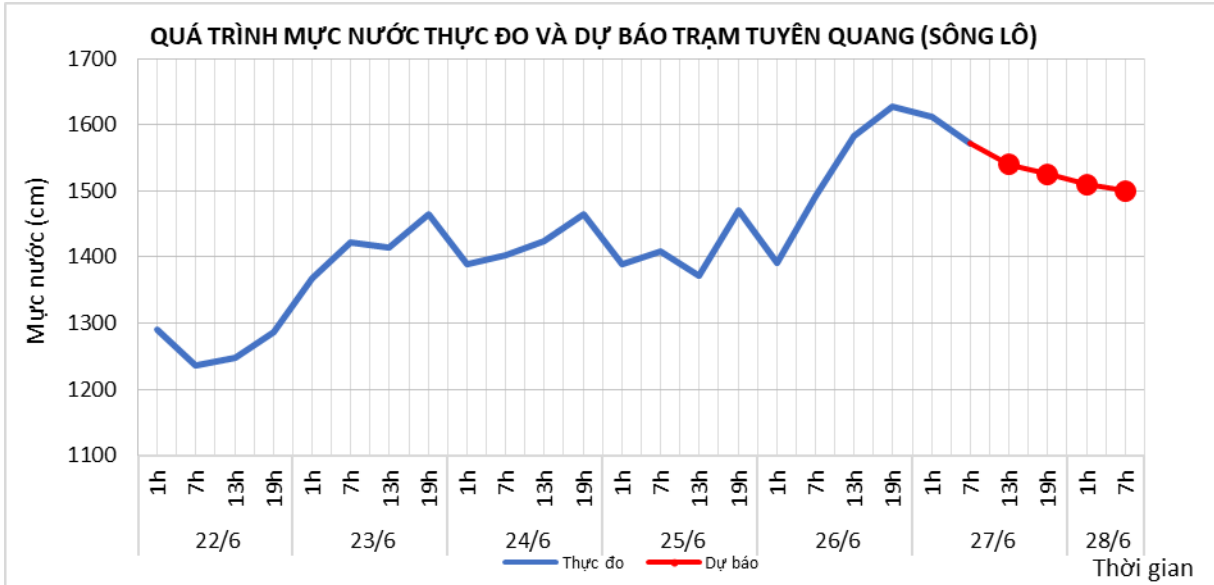
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang đang xuống, trạm Vụ Quang dao động và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang, tại trạm Vụ Quang dao động theo xu thế xuống và ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.



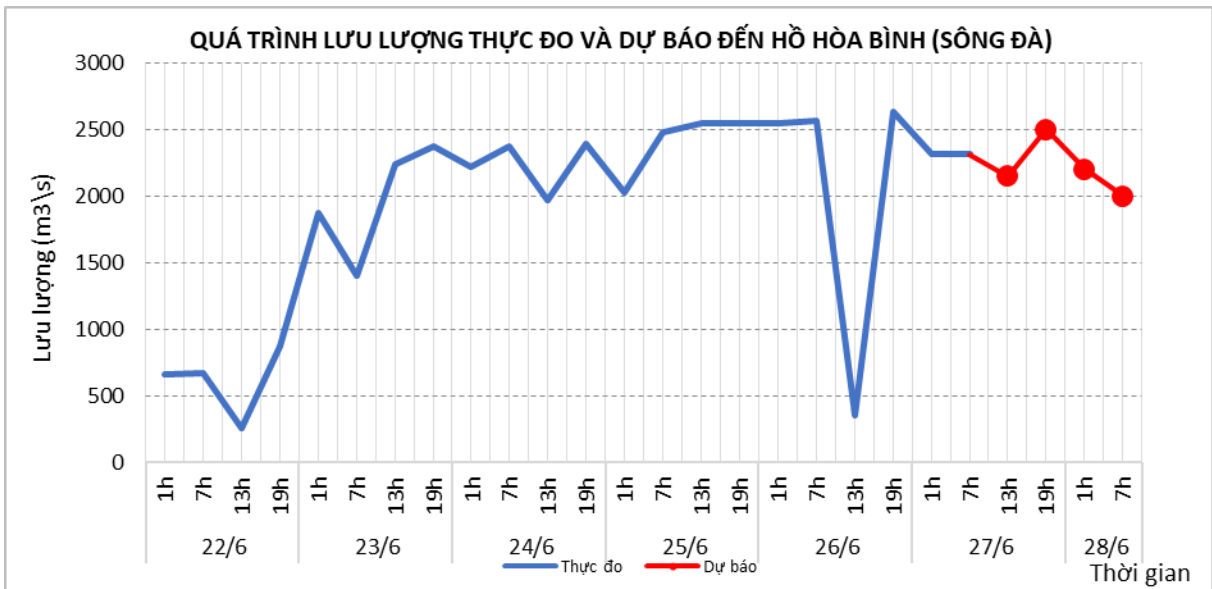
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



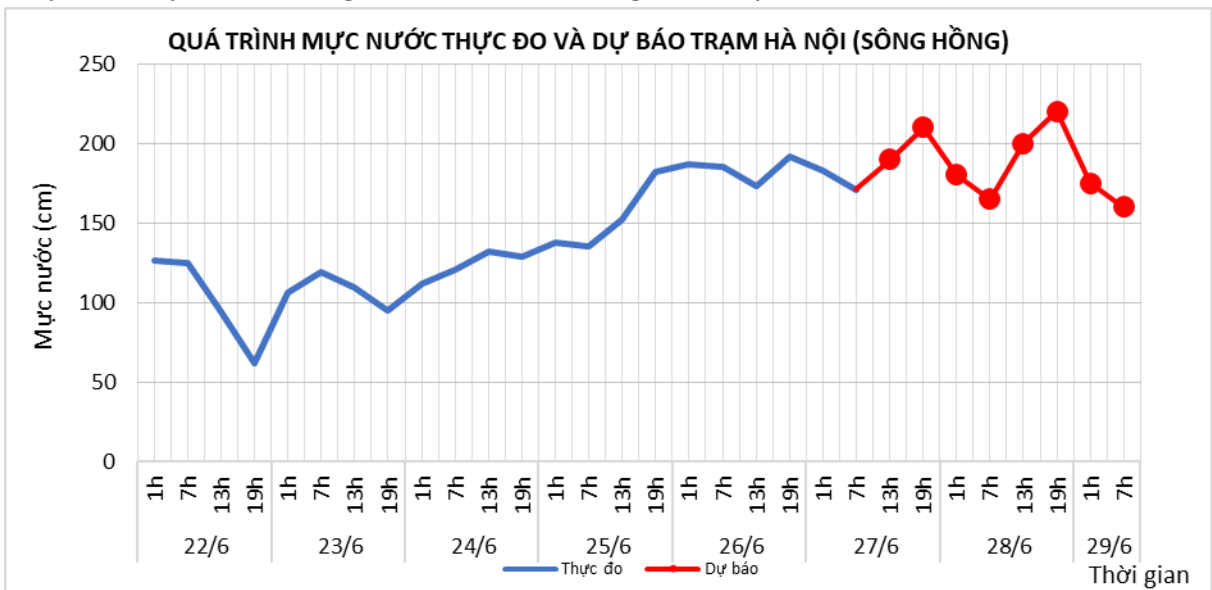
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội chịu ảnh hưởng của thủy triều và dao động theo điều tiết của các thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội sẽ dao động theo điều tiết từ các thủy điện tuyến trên cũng như chịu ảnh hưởng của thủy triều.



2. Lưu vực sông Thái Bình

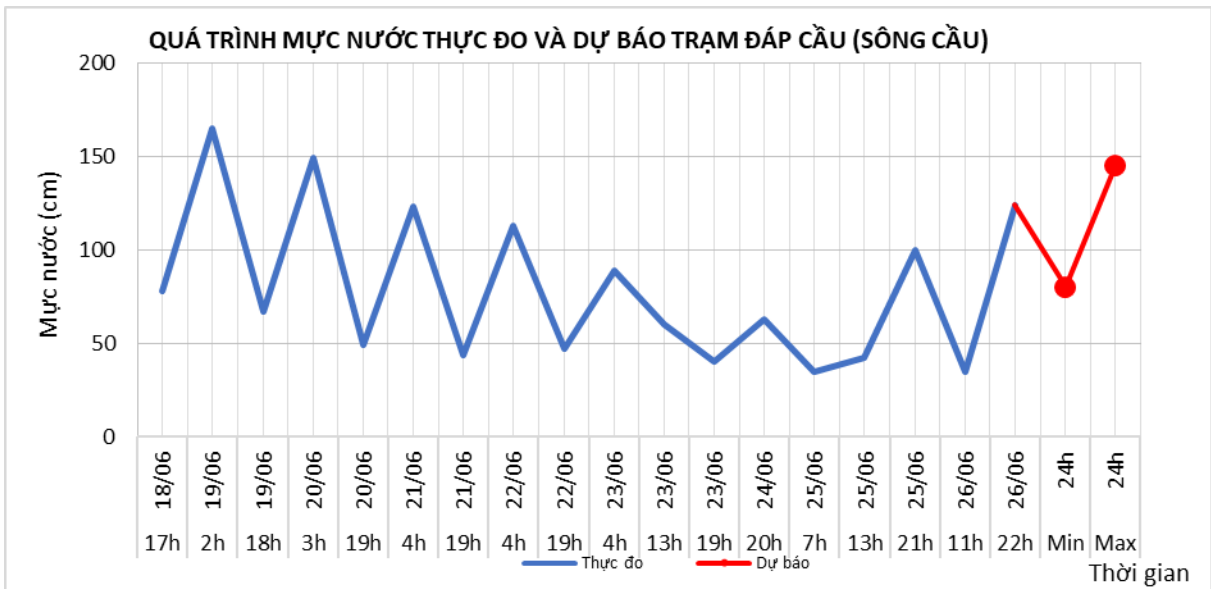
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động theo thủy triều.



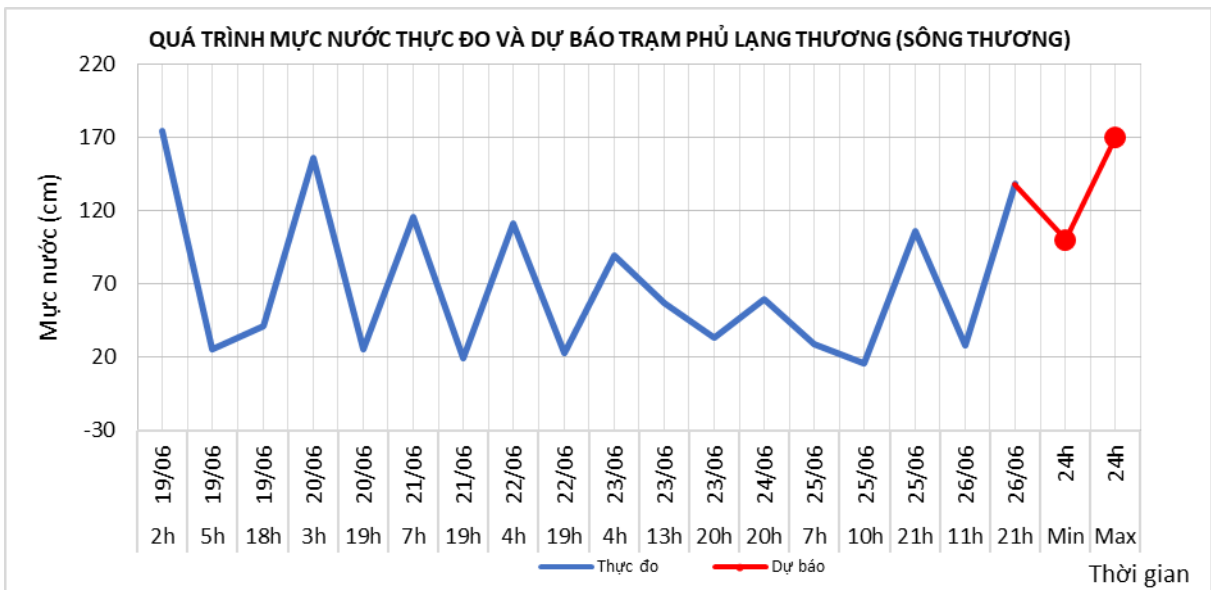
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động theo thủy triều.



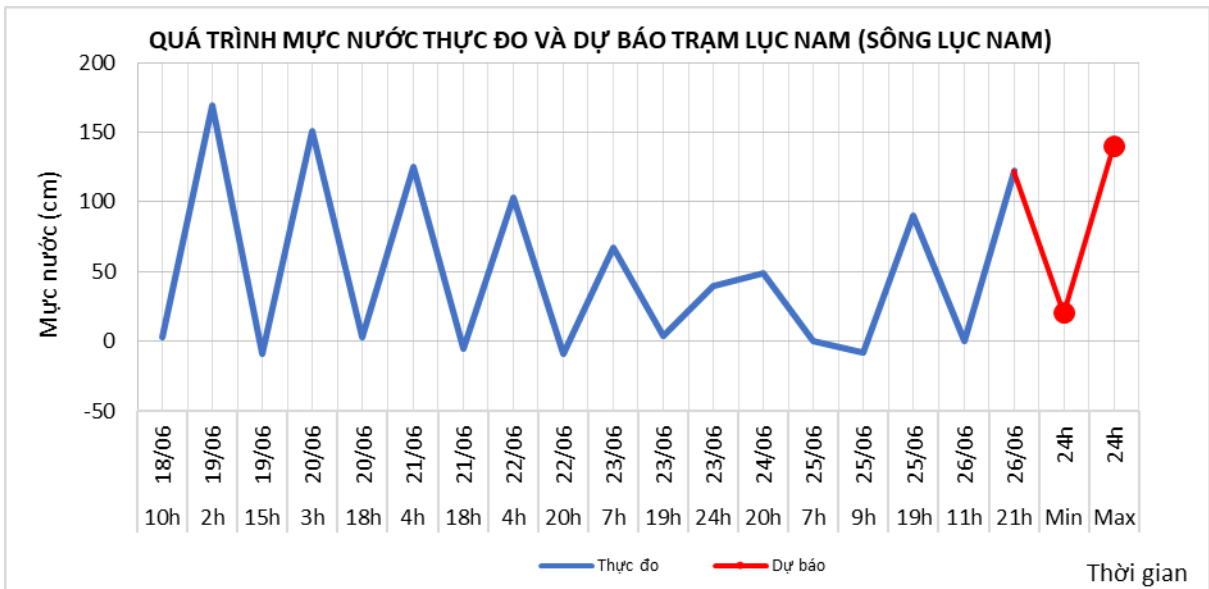
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo thủy triều.



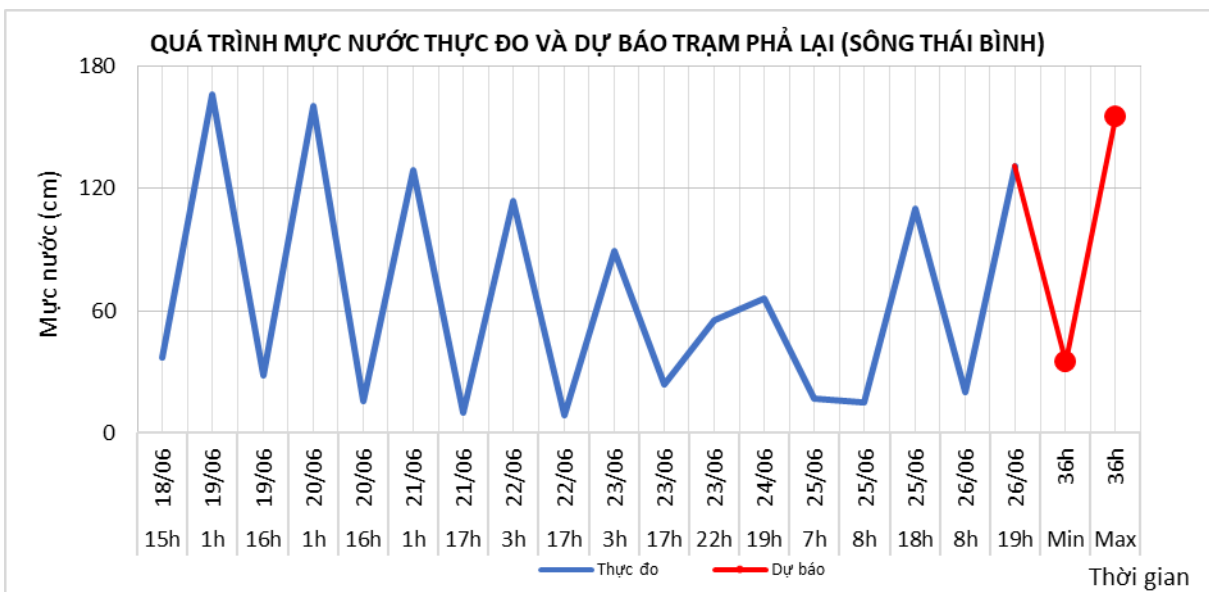
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại dao động theo ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 1,55m; thấp nhất là 0,35m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

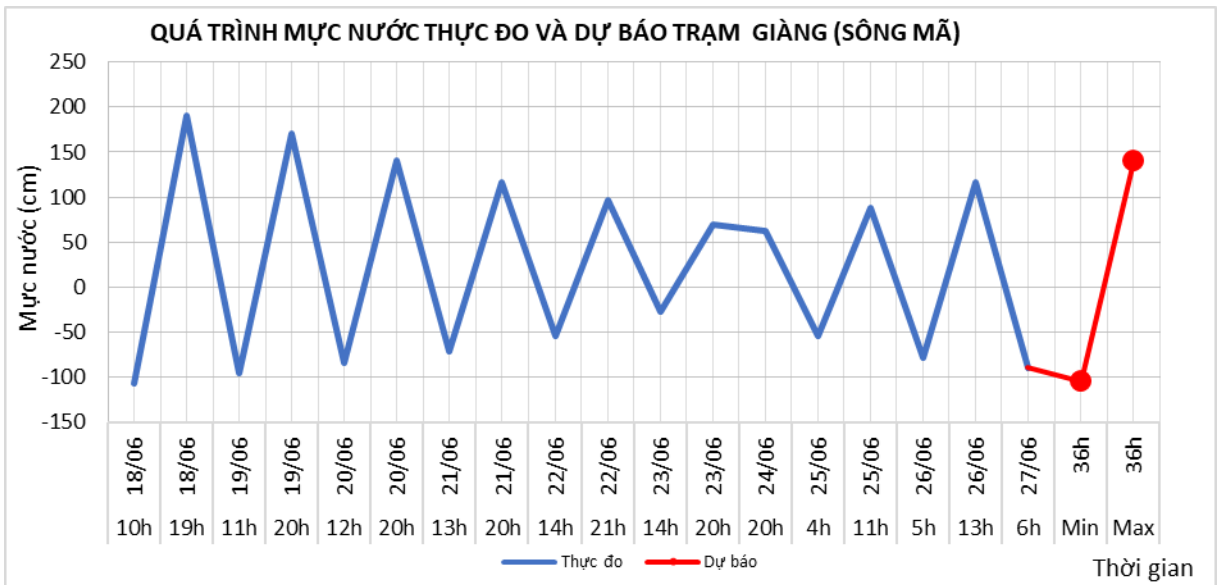
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



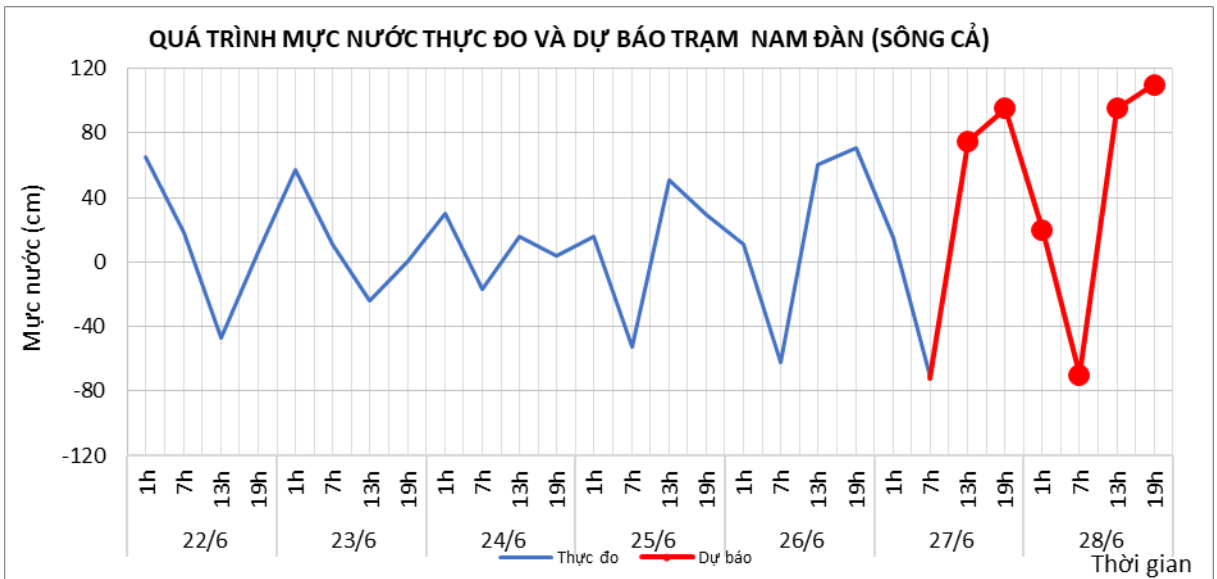
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



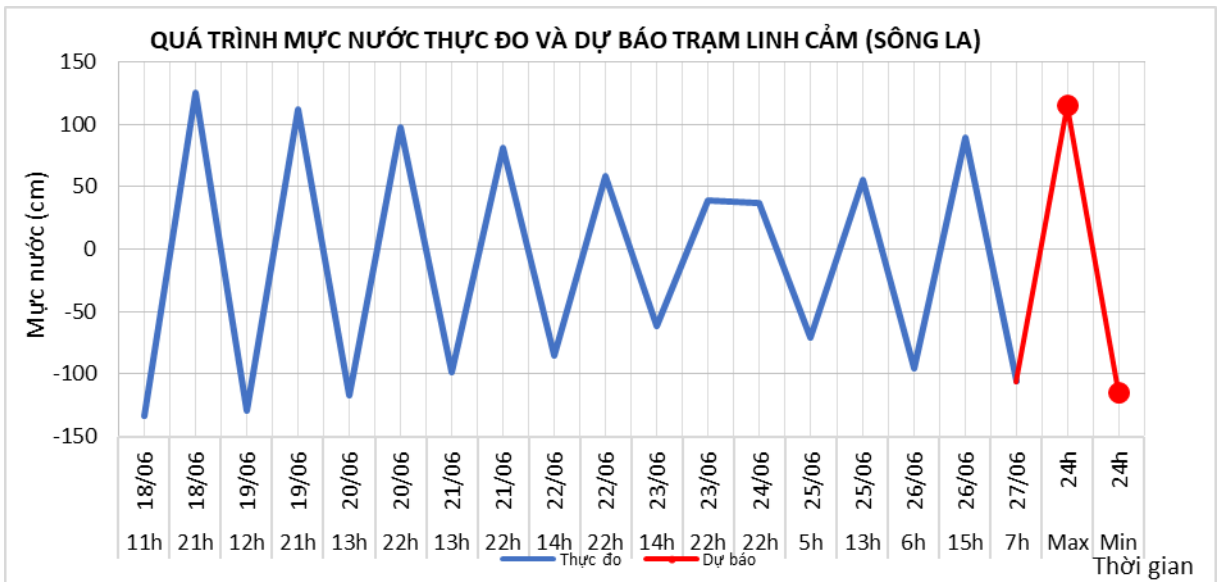
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



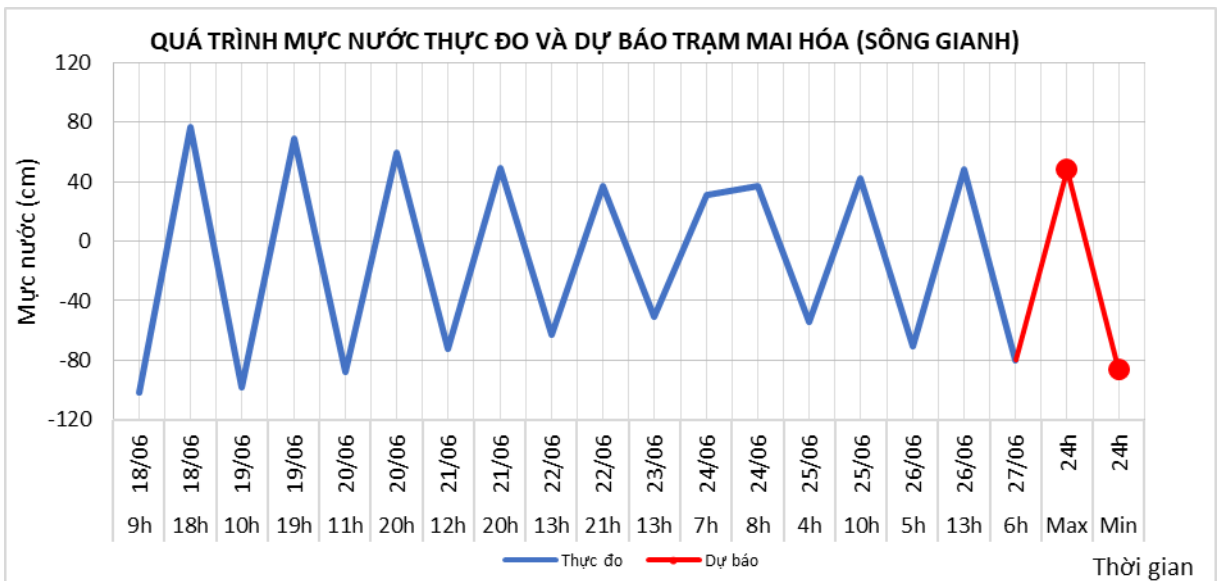
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



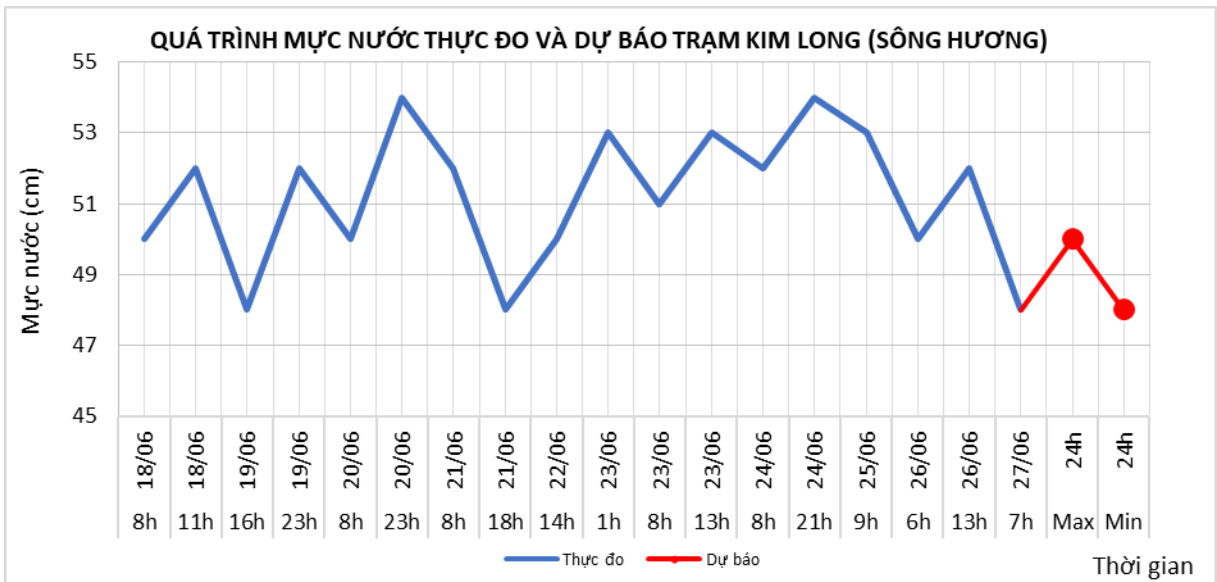
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương có dao động.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

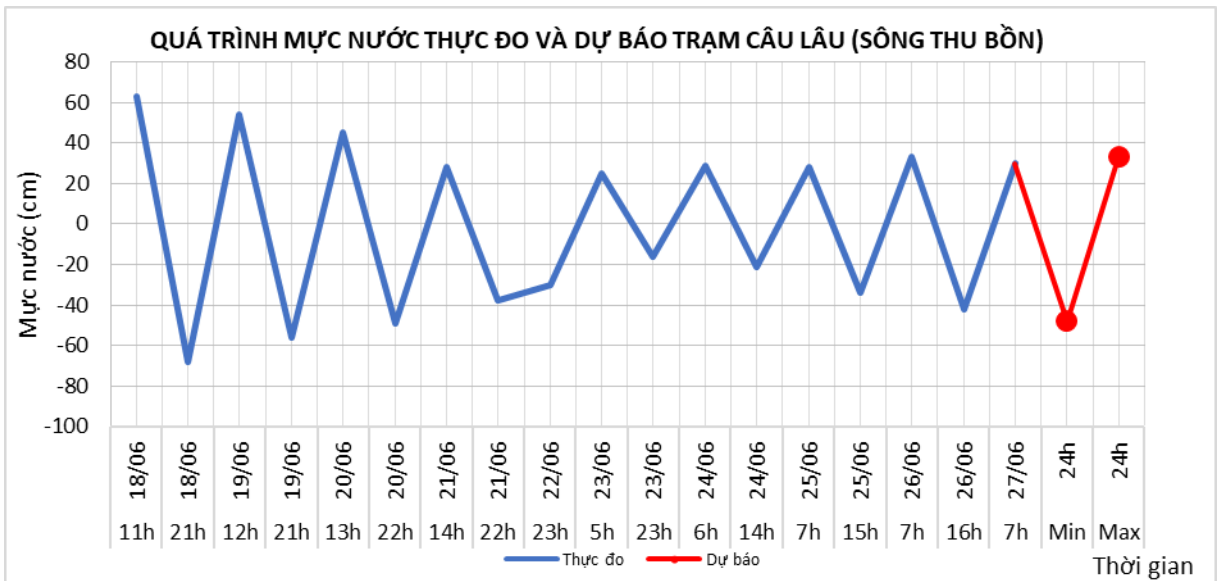
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



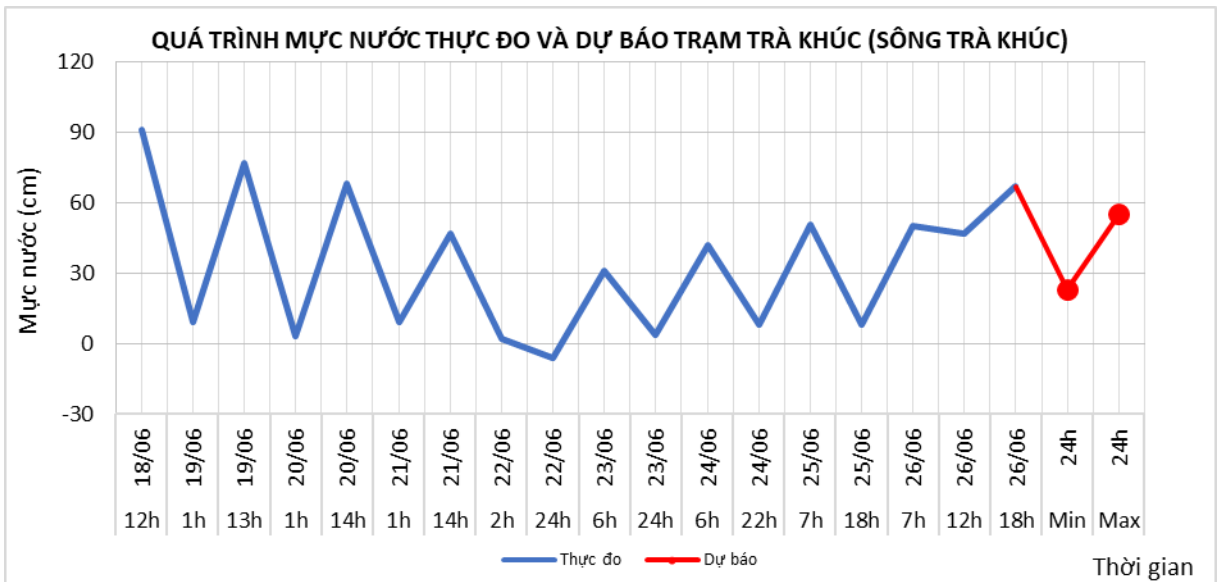
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc dao động theo điều tiết hồ chứa và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc dao động theo điều tiết hồ chứa và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



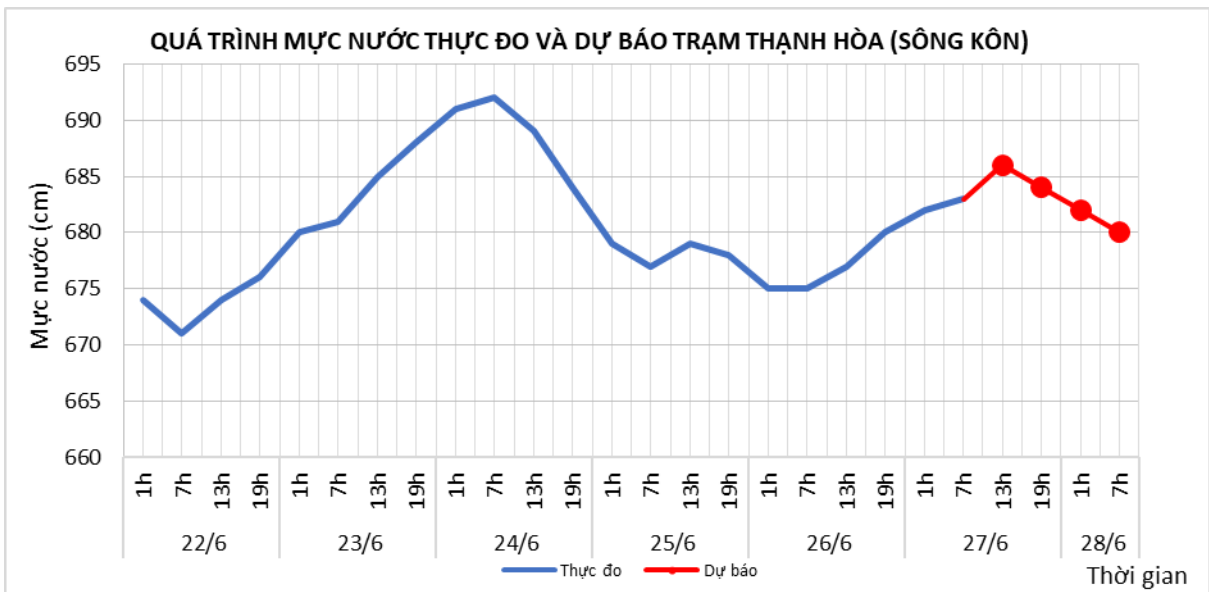
4.3. Sông Côn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Côn tại trạm Thạnh Hòa có dao động nhẹ theo vận hành của công trình thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Côn tại trạm Thạnh Hòa dao động nhẹ theo vận hành của công trình thủy lợi.



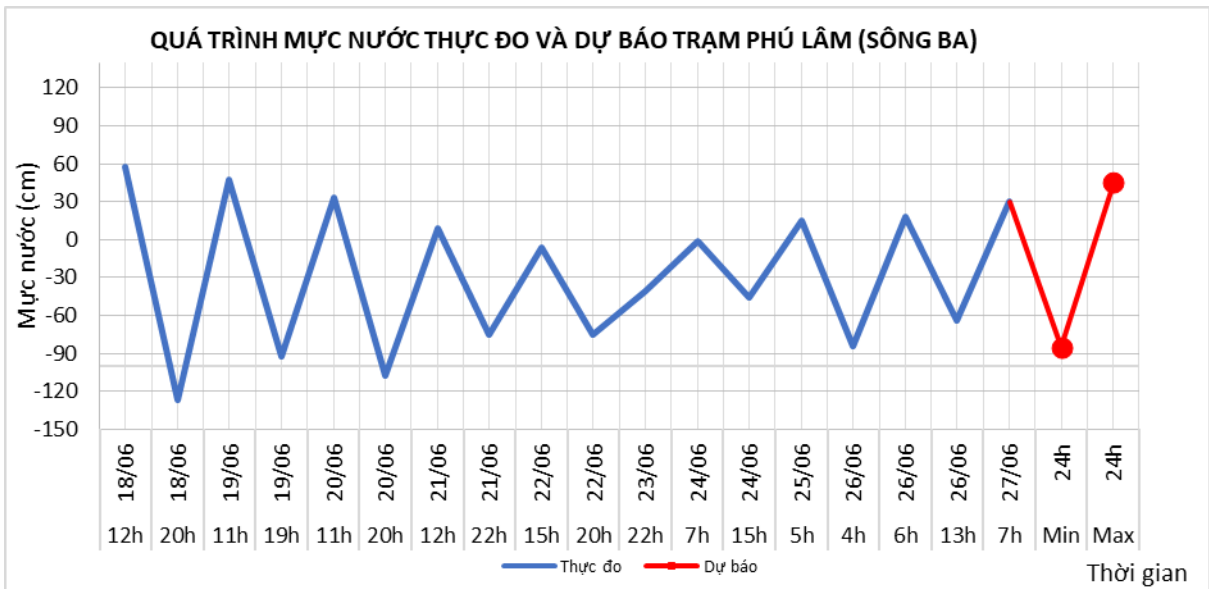
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Ba dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Ba tiếp tục dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

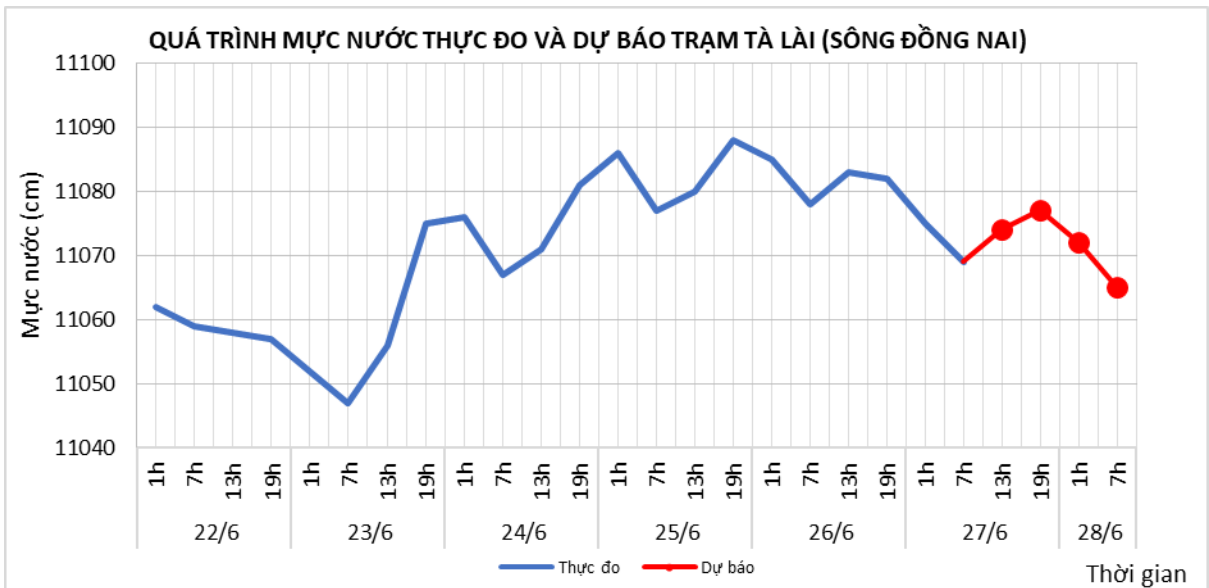
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài dao động theo điều tiết của thủy điện thượng lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện thượng lưu.



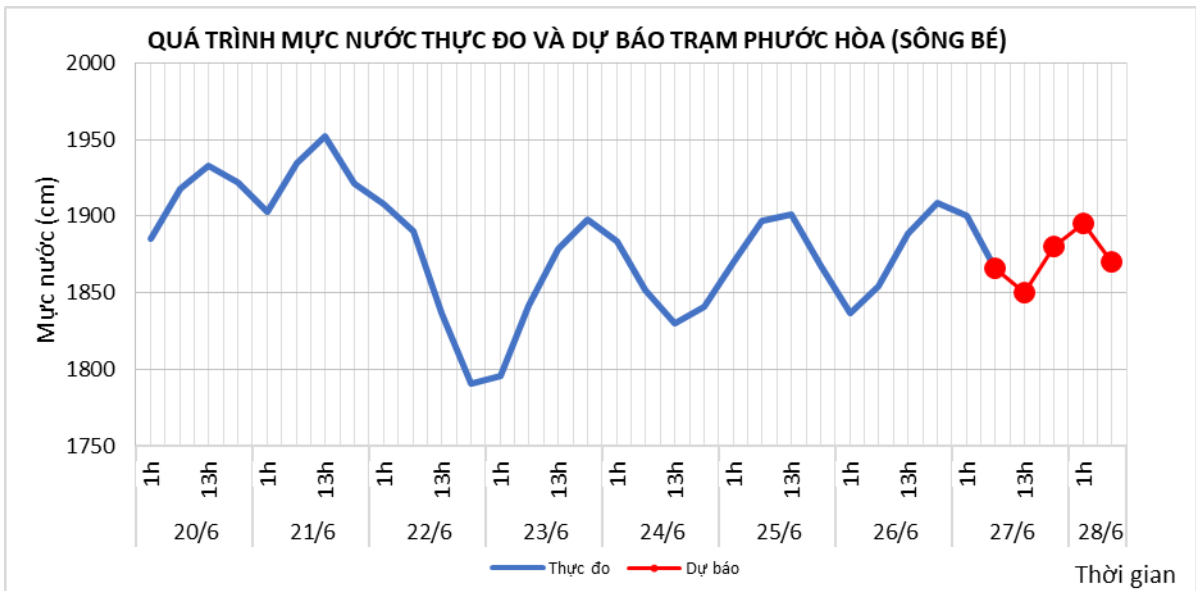
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước hòa dao động theo điều tiết thủy điện tuyến trên.



6. Lưu vực sông Mê Công

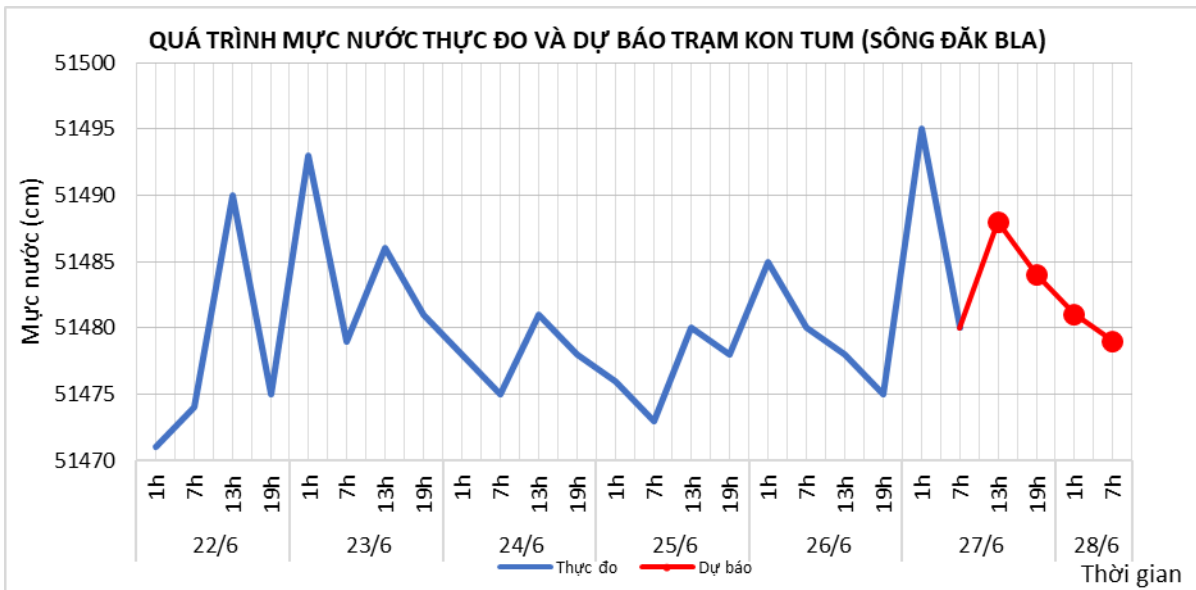
6.1. Sông Đăk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.



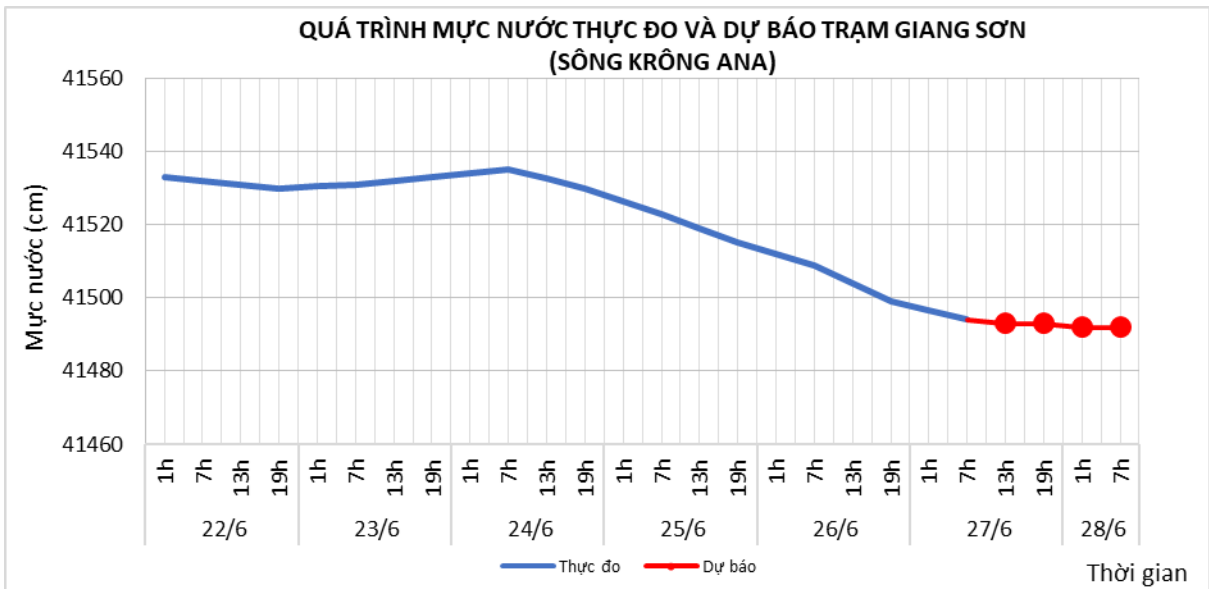
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm theo xu thế xuống. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



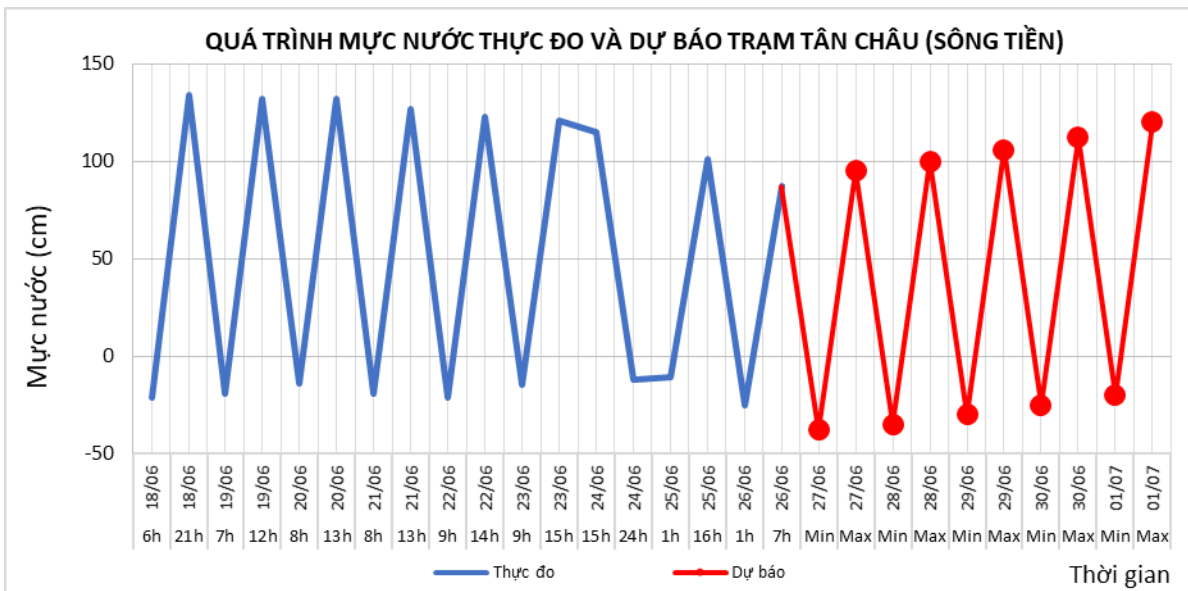
6.3. Sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

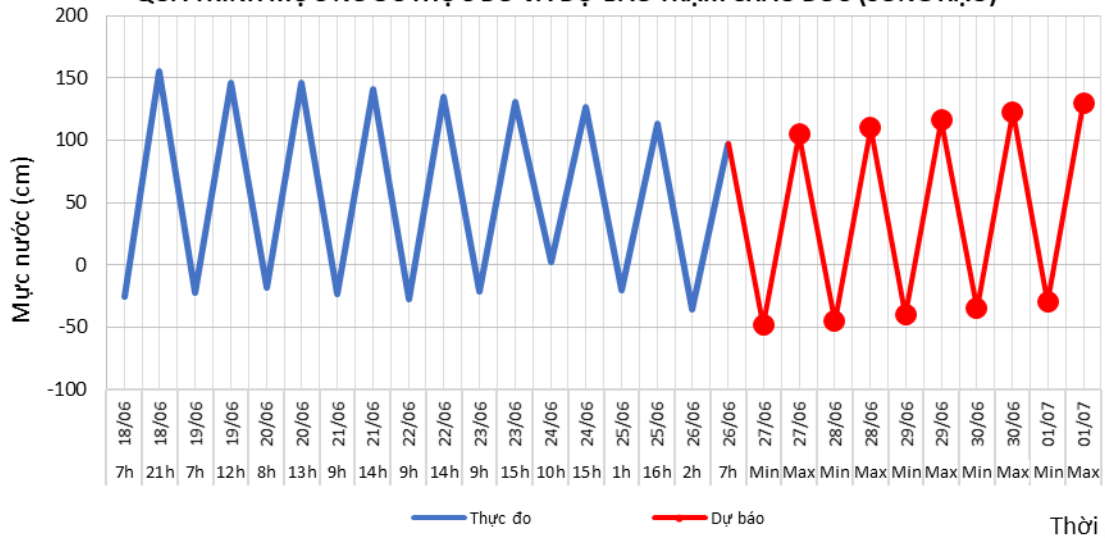
Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 26/6 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 0,87m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 0,97m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 01/7, mức nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 1,20m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 1,30m.



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-26/06	19h-26/06	1h-27/06	7h-27/06	13h-27/06		19h-27/06		1h-28/06		7h-28/06		13h-28/06		19h-28/06		1h-29/06		7h-29/06	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	352	2635	2310	2310	2150	↓	2500	↑	2200	↓	2000	↓								
Thao	Yên Bái	2404	2447	2471	2489	2495	↑	2490	↓	2480	↓	2450	↓								
Thao	Phú Thọ	1134	1139	1150	1169	1180	↑	1200	↑	1210	↑	1200	↓								
Lô	Tuyên Quang	1583	1628	1612	1572	1540	↓	1525	↓	1510	↓	1500	↓								
Lô	Vụ Quang	620	670	733	761	745	↓	735	↓	730	↓	710	↓								
Hồng	Hà Nội	173	192	183	171	190	↑	210	↑	180	↓	165	↓	200	↑	220	↑	175	↓	160	↓
Cả	Nam Đàn	60	71	15	-72	75	↑	95	↑	20	↓	-70	↓	95	↑	110	↑				
Kôn	Thanh Hòa	677	680	682	683	686	↑	684	↓	682	↓	680	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11083	11082	11075	11069	11074	↑	11077	↑	11072	↓	11065	↓								
Bé	Phước Hòa	1889	1909	1900	1866	1850	↓	1880	↑	1895	↑	1870	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51478	51475	51495	51480	51488	↑	51484	↓	51481	↓	51479	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41504	41499	41495	41494	41493	↓	41493	→	41492	↓	41492	→								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	124	↑	35	↓	145	↑	80	↑
Thương	Phủ Lạng Thương	138	↑	28	↑	170	↑	100	↑
Lục Nam	Lục Nam	122	↑	0	↓	140	↑	20	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	131	↑	20	↑	155	↑	35	↑
Mã	Giàng (**)	116	↑	-90	↓	140	↑	-105	↓
La	Linh Cảm	89	↑	-106	↓	115	↑	-115	↓
Gianh	Mai Hóa	48	↑	-80	↓	48	→	-86	↓
Hương	Kim Long	52	↓	48	↓	50	↓	48	→
Thu Bồn	Câu Lâu	30	↓	-42	↓	33	↑	-48	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	67	↑	47	↑	55	↓	23	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	30	↑	-64	↑	45	↑	-85	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		26/06	27/06	28/06	29/06	30/06	01/07	26/06	27/06	28/06	29/06	30/06	01/07	26/06	27/06	28/06	29/06	30/06	01/07						
Sông Tiền	Tân Châu	87	↓	95	↑	100	↑	106	↑	112	↑	120	↑	-25	↓	-38	↓	-35	↑	-30	↑	-25	↑	-20	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	97	↓	105	↑	110	↑	116	↑	123	↑	130	↑	-36	↓	-48	↓	-45	↑	-40	↑	-35	↑	-30	↑

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 28/06

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiên Dũng